

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 29 THÁNG 9 NĂM 2023

	VN Index 1,154.15		0.15%		HNX Index 236.35		0.79%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	535,930,186	-17.4%	12,000	-17.7%	77,056,424	2.1%	1,255	18.4%
Thỏa thuận	38,882,197	-7.5%	1,961	48.6%	21,288,202	163.2%	490	-32.6%
Tổng cộng	574,812,383	-16.8%	13,961	-12.2%	98,344,626	17.6%	1,745	-2.4%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index 1.72/0.15%



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,030.6
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,567.6
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-536.9
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	11.2

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
DXG	18,900	-100	-0.5
GAS	90,700	-800	-0.9
FTS	43,500	500	1.2
DGW	57,900	1,000	1.8
MWG	52,600	-400	-0.8

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTG	30,050	-800	-2.6
VCI	41,250	-850	-2.0
HPG	26,300	-300	-1.1
DPM	36,900	-100	-0.3
FUEVFNVD	26,590	190	0.7

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	31,800	-1.6	646
VIC	46,850	4.1	640
DIG	25,100	2.5	425
HPG	26,300	-1.1	397
STB	30,650	0	379

Top 5 cổ phiếu tăng giá mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
S4A	35,300	2,300	7.0
TMP	57,200	3,700	6.9
VPH	8,670	560	6.9
LHG	33,450	2,150	6.9
NHH	16,650	1,050	6.7

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tăng điểm vào ngày thứ Năm (28/09), khi Phố Wall cố gắng phục hồi phần nào đà giảm sâu trong tháng này và nhà đầu tư theo dõi sát lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ. Chỉ số Dow Jones tăng 116.07 điểm (tương đương 0.35%) lên 33,666.34 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0.59% lên 4,299.70 điểm – ngay dưới mốc quan trọng 4,300 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.83% lên 13,201.28 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** tăng điểm nhẹ phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 10.5 điểm (+0.03%) lên 31,861.50 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 3.16 điểm (+0.1%) lên 3,110.48 điểm; chỉ số SZSE Component tăng 5.2 điểm (+0.05%) lên 10,109.53 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 2.1 điểm (+0.09%) lên 2,465.07 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

VN-Index tăng điểm nhẹ phiên cuối tuần. Phiên sáng thị trường tăng tích cực nhờ nhóm cổ phiếu Vin hồi phục mạnh. Điều này tác động tốt tới nhóm bất động sản khi tăng 2.85% trong phiên sáng. Tuy nhiên dòng tiền hôm nay khá yếu khiến thị trường không có đột biến. Nhóm chứng khoán giảm nhiệt vào phiên chiều khi chỉ có 8 mã tăng điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 1.72 điểm (+0.15%) lên 1,154.15 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 536 cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 12 nghìn tỷ.

Về góc nhìn kỹ thuật, áp lực bán về gần cuối phiên đã khiến cho VN Index không duy trì được phiên giao dịch phục hồi tốt, đảo chiều về sát mốc tham chiếu và hình thành nến dạng Inverted hammer. Hầu hết các chỉ báo vẫn đang bẻ ngang và cho tín hiệu trung lập. Trong trường hợp tích cực, VN Index vẫn có thể hướng lên khu vực 1170 – 1175 trong ngắn hạn, tương ứng với đường Senkou – span B và ngưỡng 0.618 của thang đo Fibonacci thoái lui.

- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 1.85 điểm (+0.79%) lên 236.35 điểm. KLKL đạt 145 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 10 mã tăng điểm, 14 mã giảm điểm và 6 mã tham chiếu. VPB, VIC, VHM là những cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 5.8 điểm; ở chiều ngược lại FPT, HPG, CTG là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -2.7 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 346 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 3 mã tăng điểm và 7 mã giảm điểm. Đáng chú ý DIG tăng 2.45% với KLKL tăng 146%, PDR tăng 1.27% với KLKL tăng 555%; ở chiều ngược lại VCI giảm 2.02% với KLKL tăng 20%, NVL giảm 0.95% với KLKL tăng 269%.
- HNX-Index** tăng 1.85 điểm (+0.79%) lên 236.35 điểm. HUT, NVB, VCS là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1.7 điểm; trong khi PVS, DTK, SHS là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.6 điểm. Chỉ số Upcom tăng 0.34 điểm (+0.38%) lên 88.78 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 722 đơn vị; giá trị giao dịch đạt 16.3 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

GDP quý 3 của Việt Nam tăng 5.33%

Theo báo cáo vừa công bố của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý 3/2023 ước tính tăng 5.33% so với cùng kỳ năm trước, mặc dù chỉ cao hơn tốc độ tăng của cùng kỳ các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023 nhưng với xu hướng tích cực (quý 1 tăng 3.28%, quý 2 tăng 4.05%, quý 3 tăng 5.33%). Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3.72%, đóng góp 8.03% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5.19%, đóng góp 38.63%; khu vực dịch vụ tăng 6.24%, đóng góp 53.34%. Về sử dụng GDP quý 3/2023, tiêu dùng cuối cùng tăng 3.79% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 40.56% vào tốc độ tăng chung của nền kinh tế; tích lũy tài sản tăng 6.61%, đóng góp 44.92%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 2.27%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 1.42%; chênh lệch xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ đóng góp 14.52%.

Úc 'săn đón' dầu thô Việt Nam

Tính chung trong 8 tháng đầu năm, xuất khẩu mặt hàng này sang thị trường Úc thu về hơn 409,4 triệu USD với 601.181 tấn, tăng 51% về lượng và tăng 7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022. Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu dầu thô của Việt Nam trong tháng 8 đạt 323.476 tấn với trị giá hơn 229 triệu USD, tăng mạnh 45,2% về lượng và tăng mạnh 98,5% về trị giá so với tháng 7/2023. Tính chung trong 8 tháng đầu năm, xuất khẩu dầu thô thu về gần 1,3 tỷ USD với hơn 1,9 triệu tấn, tăng 16,6% về lượng nhưng giảm 11,1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022. Giá xuất khẩu dầu thô đang có xu hướng giảm mạnh, đạt 664 USD/tấn, giảm 25,2% so với cùng kỳ năm 2022. Trong số các thị trường xuất khẩu, Úc là một trong những quốc gia đang tăng cường nhập khẩu dầu thô của Việt Nam mạnh nhất với giá rẻ kỷ lục. Cụ thể trong tháng 8, xuất khẩu dầu thô sang quốc gia này đạt 112.848 tấn, thu về hơn 81,8 triệu USD, tăng 188% về lượng và tăng 228% về trị giá so với tháng 7/2023. Tính chung trong 8 tháng đầu năm, xuất khẩu mặt hàng này sang thị trường Úc thu về hơn 409,4 triệu USD với 601.181 tấn, tăng 51% về lượng và tăng 7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Mỹ: Lãi suất vay thế chấp chạm mức cao nhất gần 23 năm qua

Lãi suất cho vay thế chấp tại Mỹ đã tăng lên mức cao nhất trong gần 23 năm qua trong tuần này, khi áp lực lạm phát vẫn kéo dài. Theo số liệu được công bố ngày 28/9 của công ty cho vay thế chấp Freddie Mac, lãi suất các khoản vay thế chấp có lãi suất cố định kỳ hạn 30 năm trung bình ở mức 7,31% trong tuần này, cao hơn mức 7,19% trong tuần trước. Mức lãi suất này ở thời điểm một năm trước là 6,7%. Ông Sam Khater, chuyên gia kinh tế trưởng của Freddie Mac, cho biết: "Lãi suất các khoản vay thế chấp có lãi suất cố định kỳ hạn 30 năm đã chạm mức cao nhất kể từ năm 2000". Lãi suất cho vay thế chấp tăng mạnh khi giới đầu tư dự đoán Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ giữ lãi suất ở mức cao trong thời gian lâu hơn, sau cuộc họp chính sách hồi tuần trước. Bà Danielle Hale, chuyên gia kinh tế trưởng của chuyên trang bất động sản Realtor.com, nhận định các dự báo kinh tế được điều chỉnh cho thấy Fed đang cân nhắc tăng lãi suất một lần nữa trong năm nay, và lãi suất trong năm 2024 và 2025 cũng được dự báo sẽ cao hơn các dự đoán trước đó.

ADB công bố cải cách để giải phóng thêm 100 tỷ USD vốn vay mới

ADB đang điều chỉnh khẩu vị rủi ro và giảm mức vốn hóa tối thiểu theo cách duy trì được mức xếp hạng tín dụng AAA trong khi vẫn cho phép ngân hàng mở rộng cam kết cho vay thêm gần 40%. Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) ngày 29/9 công bố những cải cách vốn mới, qua đó tăng vốn cho vay thêm 100 tỷ USD trong 10 năm tới trong nỗ lực mở rộng hỗ trợ tài chính cho các dự án phát triển và chống đói nghèo để ứng phó với biến đổi khí hậu và các cuộc khủng hoảng toàn cầu khác. ADB cho biết đang điều chỉnh khẩu vị rủi ro và giảm mức vốn hóa tối thiểu theo cách duy trì được mức xếp hạng tín dụng AAA trong khi vẫn cho phép ngân hàng mở rộng cam kết cho vay thêm gần 40% lên khoảng 36 tỷ USD mỗi năm. Động thái nói trên của ADB nhằm mở rộng nguồn vốn cho vay được đưa ra sau khi Ngân hàng Thế giới (WB) trước đó trong năm nay cũng đã công bố các biện pháp tương tự để tăng vốn cho vay thêm 50 tỷ USD trong vòng 10 năm.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
DDV	6/8/2023	2-4 tuần	11,200	12,400	14,000	10,500	12,100	10.5%	Nắm giữ
OCB	20/8/2023	1-3 tháng	17,800	20,200	22,000	17,200	21,700	22%	Nắm giữ
CMX	27/8/2023	1-3 tháng	10,200	11,200	12,550	9,800	10,750	7.8%	Nắm giữ
MWG	11/9/2023	1-3 tháng	55,450	58,200	62,700	53,800	55,900	1.2%	Nắm giữ
HSG	17/9/2023	1-3 tháng	21,000	23,200	26,400	20,500	24,100	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -409.11 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -537.02 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 130.63 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -2.72 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là DXG (+24.3 tỷ), GAS (+21.5 tỷ), FTS (+18.3 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là CTG (-89.2 tỷ), VCI (-76.6 tỷ), HPG (-52 tỷ). HUT là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 107.3 tỷ đồng, PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -5 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (28/9/2023) khối ngoại bán ròng -6.5 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 26/9/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)		Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)			
		-6,527,774			
-90,690,454					
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	183,911,035	3,911,171	EIB	(198,387,619)	(4,787,175)
IDP	5,203,458	1,345,551	STB	(93,227,594)	(2,670,700)
HSG	79,554,888	1,338,440	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
STG	24,462,586	1,284,784	VPB	(79,226,549)	(1,624,429)
SGB	45,956,600	1,132,685	KDC	(19,201,287)	(1,142,030)
HDB	45,132,244	852,845	DPM	(30,426,169)	(1,087,334)
SSI	41,566,993	736,890	FUEVFNVD	(33,771,254)	(873,201)
IDC	16,927,239	705,074	MWG	(15,122,609)	(784,418)
FRT	9,620,661	694,871	PVT	(29,979,545)	(680,812)
VCG	27,873,081	646,957	MSN	(9,783,558)	(667,827)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 270.5 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUESSVFL (+123.9 tỷ), HPG (+44.7 tỷ), MBB (+37 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm GEX (-96 tỷ), E1VFN30 (-94.8 tỷ), VRE (-13.9 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (26/9) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 6.2 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+1,856.2 tỷ), E1VFN30 (+1,140 tỷ), VPB (+744 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm NVL (-308 tỷ), VGC (-252.3 tỷ), SGN (-191.4 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 18/9/2023 – 22/9/2023:

- Trong tuần từ 18/9-22/9 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 53.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm HPG (+90.3 tỷ), FUEVFNVD (+72.6 tỷ), FPT (+61 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm GEX (-168.6 tỷ), VCB (-77.6 tỷ), BCM (-33.2 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -1.6 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 18/9/2023-22/9/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-57,519,770			-1,623,112		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
KBC	2,802,854	99,629	HPG	(20,556,080)	(578,948)
SGN	1,201,444	85,889	VIC	(5,685,089)	(323,784)
PDR	3,186,402	83,040	MWG	(2,583,037)	(142,370)
DXG	3,687,551	82,531	MSN	(1,415,879)	(110,418)
VNM	943,471	71,980	VPB	(4,864,060)	(106,205)
DGC	727,163	67,105	STB	(3,111,042)	(103,191)
VCG	2,443,463	67,093	GVR	(4,043,627)	(91,219)
OCB	3,848,650	63,705	KDH	(2,536,319)	(87,366)
VCB	512,750	46,058	HCM	(2,306,200)	(79,659)
BSI	729,076	31,086	SSI	(1,957,586)	(72,181)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586